TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HS-ST
Ngày 10 -7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Phượng;

Ông Nguyễn Hoàng Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Ninh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Minh H, sinh năm 1982; nơi sinh: Thành phố LX, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Số 89A5, đường CT, khóm BK2, phường BK, thành phố LX, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; con ông Huỳnh Văn Sâm, sinh năm 1957 và bà Ngô Thị Thu Sương, sinh năm 1965; Vợ: Chơn Thị Mộng Thoa (đã ly hôn); bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2008; anh, chị, em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ nhất; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Lâm Đình Ch, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp KA, xã KH, huyện CP, tỉnh An Giang; (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại gồm có:*

1. Bà Huỳnh Thị A, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ấp KA, xã KH, huyện CP, tỉnh An Giang; bà A là vợ của ông Chính; (có mặt).

2. Bà Phan Thị Ng, sinh năm 1949; nơi cư trú: Ấp BT, xã BM, huyện CP,

tỉnh An Giang; bà Ng là mẹ ruột của ông Chính; (có đơn xin vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông NLQ1, sinh năm 2000; nơi cư trú: Ấp VP, xã VTT, huyện CP, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2. Ông NLQ2, sinh năm 1967; nơi cư trú: Ấp ML, xã MP, huyện CP, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- *Bị đơn dân sự:* Công ty Cổ phần xe khách PT FUTA Bus Lines (gọi tắt là Công ty PT); địa chỉ trụ sở Công ty: Số 471, NHT, phường TH, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của Công ty PT: Ông Đặng Văn H, sinh năm 1988; nơi cư trú: Ấp MD, xã MT, huyện UMT, tỉnh Kiên Giang (theo văn bản ủy quyền lập ngày 17/12/2019); ông Hiếu có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà NLC1, sinh năm 1968; (vắng mặt).

2. Ông NLC2, sinh năm 1962; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 16/12/2018, Huỳnh Minh H điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-161.39 lưu thông trên Quốc lộ 91, theo hướng Long Xuyên - Châu Đốc. Khi đến khu vực thuộc tổ 7, Ấp ML, xã MP, huyện CP, tỉnh An Giang, phát hiện có vụ va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 67B2-010.26 do NLQ1 điều khiển với NLQ2 (Mung) đi bộ sang đường từ lề trái sang lề phải theo hướng Long Xuyên - Châu Đốc, NLQ1 và NLQ2 ngã ra đường ngay trước đầu xe ô tô do H điều khiển, nên H điều khiển xe tránh về bên trái. Cùng lúc này có xe mô tô biển kiểm soát 67F1-2787 do Lâm Đình Ch điều khiển ngược lại theo hướng Châu Đốc - Long Xuyên nên xe của H đụng vào xe anh Chính. Hậu quả của vụ tai nạn làm Lâm Đình Ch tử vong và xe mô tô biển kiểm soát 67F1-2787 bị hư hỏng.

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 16/12/2019, ghi nhận hiện trường nhìn từ hướng Long Xuyên – Châu Đốc có các dấu vết để lại như sau:

- Vị trí [1] là vết cày 1 của xe 67B2-01026 chiều dài [1] là 5m60; đầu vết cày 1 cách lề trái là 7m77; đuôi vết cày 1 cách lề trái là 8m03. Đuôi vết cày 1 cách đầu vết cày 2 là 10m65.

- Vị trí [2] là vết cày 2 xe 67B2-01026; chiều dài vết cày 2 là 4m05; đầu vết cày 2 cách lề trái là 8m77.

- Vị trị [3] là xe mô tô 67B2-01026; xe ngã nghiêng sang trái; đầu xe hướng vào lề phải hướng Long Xuyên - Châu Đốc nhưng chếch về bên phải;

trục trước của xe cách lề trái là 9m85; trục sau của xe cách lề trái là 8m95; trục sau của xe cách trục sau bên phải xe 51B-16139 là 6m39.

- Vị trí [4] là vết phanh bên phải xe 51B-161.39, chiều dài vết phanh là 9m35, chiều rộng vết phanh là 0m53; đầu vết phanh cách lề trái là 3m75.

- Vị trí [5] là vết xượt (cày) của xe 67F1-2787 chiều dài vết xượt (cày) là 8m95; Đầu cách lề trái là 2m33.

- Vị trí [6] là xe biển số 51B-161.39; trục sau bên trái của xe cách lề trái là 0m95; Trục trước bên trái của xe cách lề trái là 0m32; trục trước bên phải của xe cách trụ điện 477CD/120 là 10m35.

- Vị trí [7] là xe 67F1-2787; xe ngã nghiêng sang trái, xe nằm dưới lường đầu xe 51B-161.39; trục sau xe cách lề trái là 0m72, cách trục trước bên trái xe 51B-161.39 là 0m15; trục trước của xe 67F1-2787 cách lề trái là 1m33.

- Vị trí [8] là nạn nhân Lâm Đình Ch, nạn nhân ngã trước đầu xe 51B-161.39; đầu nạn nhân cách lề trái là 0m35, cách trục trước bên phải xe 51B-161.39 là 2m35.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 272/18/TT ngày 16/12/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang kết luận: Ng nhân Lâm Đình Ch chết là do gãy trật cột sống cổ, chèn ép tỷ.

Tại bản Cáo trạng số 13/VKS ngày 15 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú đã truy tố Huỳnh Minh H ra trước Tòa án nhân dân huyện Châu Phú để xét xử về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ Ng quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt Huỳnh Minh H từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Minh H thừa nhận tội, khai nhận:

Bị cáo là nhân viên lái xe của Công ty PT. Vào ngày 16/12/2018 bị cáo có điều khiển xe ô tô khách biển số 51B-161.39 chạy từ Thành phố Hồ Chí Minh về thành phố Châu Đốc, trên đường đi ngang qua khu vực thuộc xã MP, huyện CP thì gây ra tai nạn làm ông Lâm Đình Ch chết và làm hư hỏng xe mô tô biển số 67F1–2757 của Lâm Đình Ch, nội dung vụ việc gây ra tai nạn đúng như bản cáo trạng đã quy kết.

Tuy nhiên, bị cáo cho rằng vụ việc tai nạn xảy ra do có một phần lỗi của ông NLQ2 đi bộ từ lề trái sang lề phải kém quan sát, không đảm bảo an toàn để va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 67B2-010.26 do NLQ1 điều khiển làm xe và người ngã ra đường. Bị cáo vì để tránh gây tai nạn cho NLQ2 và NLQ1 nên đã lái xe sang phân đường bên trái và gây tai nạn cho Lâm Đình Ch. Hiện giữa bị cáo và Công ty PT đã thỏa thuận bồi thường xong cho đại diện hợp pháp của bị hại với số tiền là 250.000.000 đồng (Trong đó tiền của bị cáo là 150.000.000 đồng, tiền của Công ty PT là 100.000.000 đồng) và được đại diện hợp pháp của bị hại có đề nghị miễn trách nhiệm hình sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của người bị hại, đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp người bị hại trình bày: Vụ việc bị cáo H lái xe gây tai nạn làm ông Chính chết, hiện bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong, nên có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Trong giai đoạn điều tra, bà Phan Thị Ng và Huỳnh Thị A có ủy quyền cho ông NLC2 đến cơ quan Công an để giải quyết vụ việc tai nạn với bị cáo và chủ xe gây tai nạn. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ông NLC2 có trình bày: Sự việc bị cáo H điều khiển xe ô tô khách gây tai nạn ngày 16/12/2018 làm Lâm Đình Ch chết và làm hư hỏng xe mô tô biển số 67F –2757 của Chính. Sau khi vụ việc tai nạn ông được tất cả người đại diện hợp pháp của người bị hại trong vụ án ủy quyền để thỏa thuận và nhận các khoản tiền do bị cáo và Công ty PT bồi thường. Hiện ông đã nhận đủ 250.000.000đ tiền bồi thường thiệt hại về tính mạng và tài sản theo thỏa thuận. Ông đã nhận lại xe mô tô biển số 67F1–2757 cùng các giấy tờ có liên quan, ông NLC2 không yêu cầu bồi thường thêm, đồng thời xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H.

Tại phiên tòa, bà Huỳnh Thị A trình bày: Thống nhất theo trình bày của ông NLC2, nay bà A không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Theo các tài liệu, lời khai tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 18/6/2019, ông Đặng Văn H (là người đại diện theo ủy quyền của Công ty PT) có trình bày:

Bị cáo Huỳnh Minh H có hợp đồng lao động với Công ty PT từ ngày 01/9/2018 để lái xe theo tuyến từ thành phố Châu Đốc đến Thành phố Hồ Chí Minh và chiều ngược lại. Theo hợp đồng thì lái xe có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ thiệt hại vật chất, tài sản cho Công ty do lỗi của người lao động gây ra. Sau sự việc lái xe Huỳnh Minh H gây tai nạn vào ngày 16/12/2018, Công ty PT có tạm ứng cho H số tiền 100.000.000 đồng để bồi thường cho gia đình bị hại. Hiện Công ty PT đã nhận lại xe ô tô biển số 51B – 161.39 và các giấy tờ có liên quan đến xe ô tô biển số 51B – 161.39.

Nay đối với số tiền Công ty PT cho bị cáo tạm ứng để bồi thường cho gia đình bị hại, Công ty sẽ làm việc riêng với bị cáo. Về phần bảo hiểm Công ty PT không có yêu cầu.

Bà NLC1 trình bày: Vào ngày 16/12/2018, bà đang ở nhà thì nghe tiếng xe phanh trên đường, khi đến xem thì thấy xe ô tô khách hiệu PT gây tai nạn đang dừng ở lề bên trái, đầu xe hướng về Châu Đốc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, nên không xem xét đến.

Đối với bà Phan Thị Ng (người đại diện hợp pháp của người bị hại), bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, trong quá trình điều tra giải quyết vụ án, đã thu thập được lời khai của những người này, nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

Về xác định tư cách tham gia tố tụng của ông NLC2: Trong quá trình điều tra vụ án, bà Ng, bà A có ủy quyền cho ông NLC2 đến cơ quan Công an để giải quyết vụ việc tai nạn với bị cáo và chủ xe gây tai nạn, nên trong giai đoạn đó các cơ quan tiến hành tố tụng xác định ông NLC2 với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại là phù hợp. Tuy nhiên, do nội dung tờ ủy quyền này chỉ ủy quyền cho ông NLC2 đến cơ quan Công an huyện Châu Phú. Hiện không văn bản nào thể hiện bà Ng, bà A có ủy quyền cho ông NLC2 được đại diện tham gia tố tụng tại các cấp Tòa án. Do đó, không chấp nhận việc ông NLC2 với tư cách đại diện theo ủy quyền của bà Ng và bà A, mà xác định ông NLC2 là người làm chứng trong vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Minh H đã thừa nhận vào ngày 16/12/2018 bị cáo có điều khiển xe ô tô khách biển số 51B-161.39 gây ra tai nạn làm ông Lâm Đình Ch chết và làm hư hỏng xe mô tô biển số 67F1–2757 của Lâm Đình Ch.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong vụ án.

Lời khai của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu, các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 16/12/2018, các

biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lập ngày 20/12/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Phú và Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 272/18/TT ngày 16/12/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang.

Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với các chứng cứ vừa nêu trên và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thì thấy đã đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 19 giờ ngày 16/12/2018, bị cáo Huỳnh Minh H đã có hành vi điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 51B -161.39 chạy trên Quốc lộ 91, theo hướng Long Xuyên - Châu Đốc. Khi đến khu vực thuộc ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú, do xử lý tình huống kém, trA vượt không đảm bảo an toàn nên đã đụng vào xe mô mô biển kiểm soát 67F1-2787 do Lâm Đình Ch điều khiển theo hướng Châu Đốc - Long Xuyên, gây ra hậu quả nghiêm trọng là làm Lâm Đình Ch chết và làm hư hỏng 01 xe mô tô do ông Chính điều khiển. Ng nhân chính gây ra tai nạn là có lỗi thuộc về bị cáo.

Hành vi trên đây của bị cáo H đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng số 13/VKS ngày 15/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy:

Bị cáo Huỳnh Minh H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã được học Luật Giao thông đường bộ, bị cáo nhận thức được khi điều khiển xe phải chấp hành đúng các quy tắc về an toàn giao thông đường bộ nhằm đảm bảo an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác.

Luật giao thông đương bộ quy định người lái xe phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền phía trước xe của mình; xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã trA về bên phải.

Quốc lộ 91 là đoạn đường có nhiều người tham gia giao thông. Tại thời điểm xảy ra tai nạn là khoảng 19 giờ, thời tiết có mưa, đường trơn, ướt, tầm nhìn bị hạn chế. Do đó, đòi hỏi người lái xe phải có tinh thần luôn tập trung để xử lý kịp thời những tình huống có thể xảy ra trên đoạn đường tham gia giao thông. Nhưng bị cáo đã không chấp hành đúng các quy tắc nêu trên, bị cáo đã lái xe không giữ được khoản cách an toàn với xe cùng chiều phía trước. Khi phát hiện có chướng ngại vật phía trước, bị cáo không hãm phanh lại mà điều khiển xe vượt qua, đi vào phần đường bên trái và đụng vào xe mô tô do ông Chính điều khiển đang chạy chiều ngược lại, gây hậu quả nghiêm trọng là làm anh Lâm Đình Ch chết và xe mô tô do ông Chính điều khiển bị hư hỏng.

Mặc dù trong giai đoạn điều tra vụ án, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại và những người này có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Bộ

luật Hình sự thì trường hợp phạm tội của bị cáo có thể được miễn trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo đã gây hậu quả làm chết một người, gây mất mát đau thương cho gia đình người bị hại, gây tâm lý hoang man cho những người tham gia giao thông khi thấy vụ việc tai nạn xảy ra. Trong khi đó, hiện nay Đảng và Nhà nước ta cũng có nhiều chủ trương, biện pháp để tuyên truyền, giáo dục nhằm hạn chế các vụ tai nan giao thông xảy ra, nhưng các vụ việc tai nạn giao thông nghiêm trọng trên địa bàn huyện vẫn còn xảy ra. Do đó, cần áp dụng một hình phạt tù đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo đã thực hiện để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Sau khi gây tai nạn đã có hành động cứu giúp người bị hại; trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có hành động tích cực cùng với chủ xe tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; được đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và quyết định áp dụng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để xét xử đối với bị cáo.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này ra thì bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật. Xét, nếu không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến an ninh trật tự. Do đó, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách bằng 02 lần mức hình phạt tù, được tính từ ngày tuyên án.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét bị cáo thuộc thành phần lao động có thu nhập thấp, hiện chỉ có nghề lái xe, không có nghề nghiệp nào khác ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, bị cáo và đại diện Công ty PT đã thỏa thuận bồi thường xong cho đại diện hợp pháp của bị hại. Nay không ai có yêu cầu gì khác nên không xem xét đến.

Do Công ty PT không có yêu cầu, nên không xem xét đến trách nhiệm hoàn trả của bị cáo đối với số tiền Công ty PT đã cho bị cáo tạm ứng để bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại, cũng như trách nhiệm của đơn vị bảo hiểm đối với Công ty PT trong vụ án này. Tuy nhiên, nếu sau này các đương có tranh chấp thì có quyền khởi kiện trong vụ án dân sự khác.

[5] Về xử lý vật chứng:

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Điều tra Công an huyện Châu Phú đã xử lý trả lại cho ông NLC2 (là đại diện theo ủy quyền của bà A và bà Ng) 01 xe mô

tô biển kiểm soát 67F1–2787; trả lại cho NLQ1 01 xe mô tô biển kiểm soát 67B2-010.26; trả cho Công ty PT 01 xe ô tô biển kiểm soát 51B-161.39 và các giấy tờ có liên quan đến xe ô tô biển kiểm soát 51B-161.39 (gồm 01 bản sao có công chứng giấy chứng nhận đăng ký, giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và 01 giấy biên nhận thế chấp xe ô tô biển kiểm soát 51B-161.39). Xét, việc giao trả tài sản được thực hiện đúng theo thủ tục quy định, nay không ai có yêu cầu gì khác nên không xem xét đến.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Huỳnh Minh H. Xét, do không áp dụng hình phạt bổ sung nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 106, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Minh H phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt: Huỳnh Minh H 09 (Chín) tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng được tính từ ngày 10/7/2019.

Giao bị cáo Huỳnh Minh H cho Ủy ban nhân dân phường BK, thành phố LX, tỉnh An Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Minh H 01 (Một) giấy phép lái xe hạng E, mang tên Huỳnh Minh H (Hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 21/6/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú).

Buộc bị cáo Huỳnh Minh H phải chịu 200.000 đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Bị cáo và các đương sự (6);
- TAND tỉnh An Giang (2);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện Châu Phú (1);
- Nhà tạm giữ, THAHS CA HCP (3);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS huyện Châu Phú (2);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Sở Tư Pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu VT (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Hồng Sơn